

PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC ĐẠI HỌC, BỒI DƯỠNG NHÂN TÀI CỦA TRUNG QUỐC THẾ KỶ XXI

TRẦN ÁNH TUYẾT

Viện Nghiên cứu Trung Quốc

Bước vào thế kỷ XXI, nền kinh tế tri thức đóng vai trò chủ đạo. Cùng với sự phát triển nhanh về kinh tế, khoa học kỹ thuật, các quốc gia trên thế giới đều đề ra yêu cầu cao đối với nền giáo dục. Đặc biệt, giáo dục đại học (GDĐH) với vai trò là sản xuất tri thức (*Nghiên cứu khoa học*), truyền bá tri thức (*Dạy học*) và vận dụng tri thức (*Các ngành nghề khoa học kỹ thuật*) được các quốc gia nhấn mạnh và coi trọng. Trung Quốc là nước lớn về dân số nhưng chưa phải là nước lớn về nguồn nhân lực, để có thể đứng đầu thế giới trong cạnh tranh quốc tế về nhân tài và tri thức, Trung Quốc đã coi phát triển GDĐH là một nhiệm vụ then chốt để tăng cường bồi dưỡng nhân tài. Trong 10 năm đầu thế kỷ XXI, công cuộc phát triển GDĐH, bồi dưỡng nhân tài của Trung Quốc đã đạt những thành tựu nhất định. Hiện nay, nguồn nhân lực có trình độ cao của Trung Quốc đã tăng cả về số lượng và chất lượng, đóng góp nhiều cho công cuộc phát triển và khẳng định vị thế của quốc gia này trên thế giới.

I. NHỮNG ĐỔI MỚI VỀ QUAN NIỆM GIÁO DỤC TRONG PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC ĐẠI HỌC, BỒI DƯỠNG NHÂN TÀI CỦA TRUNG QUỐC TRONG THẾ KỶ XXI

1. Sự chuyển đổi quan niệm giáo dục gắn liền với giáo dục tố chất

Muốn xây dựng CNXH đặc sắc Trung Quốc, hướng tới hiện đại hóa, muốn hoàn thành “giấc mộng cường quốc”, thì trở ngại lớn nhất đối với Trung Quốc không phải là vấn đề tài nguyên, vốn, và cũng không phải là vấn đề kỹ thuật - mà là tố chất con người. Năm 1989, “Hội học thuật với vấn đề Giáo dục thế kỷ XXI” đã nhấn mạnh: “*Xét cho cùng, Người thành công nhất thế kỷ XXI chính là người phát triển toàn diện, là Người đón nhận những tư tưởng mới và cơ hội mới*”, “*tố chất con người là sản phẩm của lịch sử, nhưng lại có ảnh hưởng rất lớn đối với lịch sử*”⁽¹⁾. Chính vì vậy, GDĐH theo hướng giáo dục tố chất vừa là mục tiêu, cũng vừa là yêu cầu đối với GDĐH của Trung Quốc trong thế kỷ XXI. Sự xuất

hiện nhiều nhân tài có tố chất cao sẽ trở thành “quả bom trí lực”, có năng lượng cực lớn thúc đẩy sự phát triển khoa học, nâng cao sức sản xuất, tăng cường sức mạnh tổng hợp và tiến bộ xã hội. Quốc gia nào có nhiều nhân tài tố chất cao thì quốc gia đó sẽ có quyền chủ động trong thế kỷ XXI.

Ngoài ra, giáo dục tố chất là phù hợp với sự phát triển của lịch sử, phù hợp với nền giáo dục trình độ cao hơn, cấp bậc cao hơn, chất lượng cao hơn do sự phát triển toàn diện về trí, đức, thể, mỹ của con người. Phát triển giáo dục hiện đại, xóa bỏ quan niệm phân chia chuyên ngành quá hẹp, quan niệm phân tách tri thức quá nhỏ, chú trọng giáo dục tố chất chỉnh thể mang tính tổng hợp; xóa bỏ quan niệm truyền bá tri thức đơn thuần, phát triển theo xu hướng xã hội hóa có liên quan mật thiết đến thực tiễn sản xuất và sinh hoạt của đời sống xã hội, chú trọng bồi dưỡng năng lực giải quyết vấn đề và tinh thần sáng tạo; đề xướng phát huy tính tích cực và tính chủ động, làm cho người học biết cách học, biết cách sinh tồn, có khả năng tự mình khai thác và thu thập thông tin, coi trọng sự phát triển toàn diện và hài hòa của cá nhân người học, nâng cao tố chất người lao động. Có thể nói, giáo dục tố chất toàn diện là xu hướng đúng đắn để thực hiện phát triển GDĐH, bồi dưỡng nhân tài trong thế kỷ XXI.

2. Cải cách nội dung giáo dục gắn với hiện đại hóa, khoa học hóa và tổng hợp hóa

Hiện đại hóa nội dung giảng dạy và hệ thống chương trình học trong GDĐH ở Trung Quốc thế kỷ XXI được yêu cầu phải

mang đầy đủ sắc thái, phản ánh sự tiến bộ khoa học văn hóa của thời đại. Viện sĩ Lô Gia Hi cho rằng: *“Khi chúng ta chú ý tới bồi dưỡng nhân tài khoa học kỹ thuật cao hướng tới thế kỷ XXI, sự phát triển của khoa học kỹ thuật và phát triển xã hội đòi hỏi nhân tài mà chúng ta đào tạo phải nắm vững thành quả mới nhất, phải có thực lực và cơ sở hùng hậu”*. Điều đó đặt ra yêu cầu nội dung giảng dạy cần phải được đổi mới mang tính cập nhật và hệ thống chương trình học phải được hiện đại hóa. Chương trình học phải chuyển đổi từ hướng về quá khứ sang hướng đến “Quá khứ-hiện tại-tương lai”, sao cho chương trình học không chỉ có tính phân tích với quá khứ mà còn có tính chỉ đạo với hiện tại, dự báo với tương lai. Ngoài ra, trong quá trình hiện đại hóa chương trình học, xu hướng biểu hiện chủ yếu là coi trọng “kết cấu” và “hệ thống” đối với kiến thức khoa học, tìm ra được kiến thức có cơ sở lưu truyền rộng rãi, những nguyên lý cơ bản và kỹ năng cơ bản để kết cấu hóa chúng⁽²⁾. Một xu hướng nữa là tăng thêm sự thẩm thấu lẫn nhau giữa các môn học thích ứng, phá bỏ ranh giới môn học, đưa nội dung chương trình học có liên quan cùng hợp vào một thể, mở ra chương trình học tổng hợp dung lượng lớn. Từ đó, có tác dụng mở rộng kiến thức cho người học, giúp cho việc hình thành kết cấu kiến thức mang tính sáng tạo hình kim tự tháp, dung hợp quan điểm tư tưởng và phương pháp của nhiều môn học vào trong một chương trình học, có tác dụng giúp cho người học mở rộng tầm nhìn thông qua so sánh, có lợi cho việc bồi dưỡng khả năng tư duy mang tính định hướng, tính tổng hợp và tính phát tán,

có lợi cho việc thoát khỏi tình trạng phong bế do mô hình giáo dục chuyên ngành truyền thống tạo nên, thúc đẩy “mở cửa” và dung hòa giữa các môn chuyên ngành. Ngoài ra, GDĐH còn có một xu hướng nữa là song song với các lớp học bắt buộc nhằm tăng cường bồi dưỡng tố chất cơ bản của người học, liên thay đổi kết cấu chương trình học và phương thức hoạt động, phát triển năng lực tổng hợp của người học, bao gồm những khả năng ứng biến, xử lý thông tin, khả năng mở rộng, sáng tạo...v.v để thích ứng với nhu cầu phát triển trong thế kỷ XXI.

Tóm lại, GDĐH ở Trung Quốc trong thế kỷ này có xu hướng phân hóa, môn học độc lập sẽ hướng tới nội dung của nhiều môn học, phát triển theo đúng hướng hiện đại hóa, khoa học hóa và tổng hợp hóa.

3. Mở rộng không gian giáo dục - Quốc tế hóa giáo dục

Về mặt không gian, GDĐH ở Trung Quốc thế kỷ XXI vừa phải đi vào quỹ đạo quốc tế hóa, vừa phải có tính toàn cầu, tính quốc tế, đồng thời còn mang cả đặc điểm dân tộc và đặc sắc Trung Quốc.

Các nước phát triển từ lâu đã rất coi trọng phát triển GDĐH theo xu hướng quốc tế hóa. GDĐH ở Mỹ đã nhấn mạnh việc bồi dưỡng “*nhân tài có ý thức toàn cầu*”, “*nhân tài có tầm nhìn quốc tế*”. Nhật Bản cũng chú trọng bồi dưỡng “*Người Nhật Bản thông dụng khắp thế giới*”, “*nhân tài thực sự có tinh thần sáng tạo độc lập và có thể lãnh đạo thế giới*”, họ còn bỏ ra rất nhiều tiền để khích lệ thanh niên Nhật Bản đi du học khắp các nước trên thế giới, qua đó, có thể bồi dưỡng nhiều hơn

nữa những nhân tài có ý thức quốc tế. Các nước Tây Âu cũng hết sức coi trọng quốc tế hóa GDĐH, tiếp tục mở rất nhiều trường đại học xuyên quốc gia. GDĐH ở các nước dung hòa với nhau, giao lưu và hợp tác rộng rãi làm cho GDĐH hội nhập với nhau ở ngày càng nhiều các quốc gia. Đây cũng chính là xu hướng tất yếu của sự phát triển GDĐH ở các nước trên thế giới trong thế kỷ XXI.

Trước hết, đặc trưng chủ yếu của quốc tế hóa GDĐH là quốc tế hóa mục tiêu giáo dục, trên thực tế chính là bồi dưỡng nhân tài thông dụng khắp thế giới; *hai là*, quốc tế hóa nội dung giáo dục, chủ yếu là quốc tế hóa sắp xếp chuyên ngành và nội dung chương trình học; *ba là*, quốc tế hóa hợp tác giáo dục, chủ yếu bao gồm các hoạt động như: Trao đổi giáo viên, giao lưu học giả, tổ chức trao đổi học thuật và hợp tác nghiên cứu khoa học.

GDĐH ở Trung Quốc căn cứ vào tình hình đất nước, đi theo con đường quốc tế hóa có đặc sắc Trung Quốc. *Thứ nhất*, nhanh chóng xác định chiến lược phát triển quốc tế hóa GDĐH, theo đó, cần phải thống nhất các phương diện tư tưởng, tổ chức, nhân lực, vật lực, tài lực, tạo điều kiện đi vào quỹ đạo quốc tế hóa GDĐH của thế giới. Điều này còn đòi hỏi Trung Quốc phải có sự đột phá, có bước tiến về quan niệm, tư tưởng, tăng cường nhận thức quốc tế hóa, xây dựng cơ cấu tổ chức tương ứng, tích cực thúc đẩy tiến trình quốc tế hóa GDĐH ở Trung Quốc. *Thứ hai là*, Trung Quốc xác định phải đẩy nhanh bước xây dựng “*Công trình 211*” (*Kế hoạch phát triển hướng tới thế kỷ XXI, phấn đấu xây dựng 100 trường đại học lớn có chất lượng*

cao và một số lĩnh vực khoa học trọng điểm), và “Công trình 985” (Xây dựng các trường đại học đẳng cấp thế giới). Trong đó, đặc biệt chú trọng xây dựng một số trường đại học trọng điểm có trình độ hàng đầu thế giới, có chức năng bồi dưỡng sinh viên trở thành nhân tài có tính tổng hợp và tri thức quốc tế, vừa có nhãn quan quốc tế vừa có tình cảm quốc tế. Hướng đi này không những đẩy mạnh tiến trình quốc tế hóa GDĐH ở Trung Quốc mà còn có lợi cho việc nhanh chóng đi vào quỹ đạo quốc tế hóa GDĐH trên thế giới⁽³⁾.

Trong quá trình nghiên cứu quốc tế hóa GDĐH, các học giả Trung Quốc đã rút ra được những nhận thức chung trên cơ sở một số vấn đề cơ bản về quốc tế GDĐH, đó là: Chú trọng nghiên cứu tạo thế thúc đẩy quốc tế hóa giáo dục, đồng thời chú ý hạn chế những mặt trái do quốc tế hóa giáo dục đại học đem lại, đặc biệt là trong quá trình quốc tế hóa có những nhân tố do nền kinh tế thị trường thâm nhập vào GDĐH có thể tạo nên những ảnh hưởng xấu tới chất lượng GDĐH⁽⁴⁾.

Tóm lại, GDĐH ở Trung Quốc trong thế kỷ XXI một mặt phải kế thừa và duy trì ưu thế cũng như tinh hoa trong giáo dục dân tộc Trung Hoa, thể hiện được tính dân tộc; mặt khác, phải tỉnh táo, tiếp thu được những mặt tốt đẹp của GDĐH ở các nước khác nhau, hướng ra thế giới, học hỏi lẫn nhau để con đường phát triển GDĐH tiến xa hơn.

4. Mở rộng và tái tạo chức năng giáo dục - Đại chúng hóa, xã hội hóa

Đại chúng hóa GDĐH là sản phẩm tất yếu của phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội

của một quốc gia; là tiêu chí quan trọng của hiện đại hóa xã hội; là điều kiện tất yếu nâng cao tác dụng nguồn vốn tri thức, phát triển kinh tế tri thức. Mỹ là nước có trình độ thông tin hóa cao nhất thế giới, từ cuối những năm 1970, trên 90% các vị trí công việc mới đều yêu cầu qua GDĐH ở trình độ nhất định. Và mức độ phổ cập hóa GDĐH ở Mỹ không ngừng được nâng cao, phát triển cùng với nền GDĐH ở các nước châu Âu, đáp ứng yêu cầu cao của thị trường lao động việc làm. Điều này cho thấy, đại chúng hóa GDĐH là bước đường từ tất yếu phải đi qua, từ xã hội nông nghiệp chuyển sang xã hội công nghiệp hóa. Trung Quốc đang ở trong giai đoạn công nghiệp hóa, xã hội hóa, thị trường hóa, hiện đại hóa, GDĐH cũng đang trong quá trình chuyển đổi từ giáo dục chọn lọc sang giáo dục đại chúng⁽⁵⁾.

Trong quá trình nghiên cứu về đại chúng hóa GDĐH, giới giáo dục Trung Quốc đã có một số thành tựu về lý luận và có những đóng góp mang tính sáng tạo mới, trong đó nổi bật lên là khái niệm về chất lượng giáo dục đa dạng hóa trong đại chúng, bao gồm nội dung: Tiên đề đại chúng hóa giáo dục là đa dạng hóa mô hình dạy và học mà nòng cốt là đa dạng hóa chất lượng giáo dục. Đa dạng hóa về chất lượng không có nghĩa là không yêu cầu chất lượng, càng không có nghĩa là không yêu cầu chất lượng học thuật. GDĐH có mục tiêu và qui mô đào tạo không giống nhau, loại hình khác nhau nên có tiêu chuẩn chất lượng riêng, cố gắng đạt được yêu cầu chất lượng cao, nhưng không nên mù quáng áp dụng như nhau. Vì thế, khái niệm về chất lượng đa

dạng hóa phải có sự thay đổi về chính sách chỉ đạo, tạo cơ sở về lý luận và tư tưởng cho việc chế định biện pháp cải cách⁽⁶⁾.

Sự tiến bộ của xã hội dựa vào khoa học kỹ thuật tiên tiến và những nhân tài chuyên môn có tố chất cao mà GDĐH cung cấp; GDĐH cũng chỉ có thể phát triển khoa học kỹ thuật từ sự kết hợp mật thiết giữa kinh tế, khoa học kỹ thuật và thực tiễn xã hội, bồi dưỡng những nhân tài thích ứng với yêu cầu của thời đại. Xã hội và giáo dục trong tương lai sẽ phát triển theo phương hướng nhất thể hóa, xã hội hóa giáo dục và giáo dục hóa xã hội sẽ trở thành xu thế phát triển tất yếu trong tương lai, sự dung hòa giữa giáo dục hóa xã hội và hệ thống các bậc giáo dục sẽ là đặc trưng chủ yếu của xã hội tri thức, xã hội thông tin.

Xã hội hóa GDĐH biểu hiện ở chỗ: *Một là*, tăng cường chức năng phục vụ xã hội của nó, phát huy tác dụng trung tâm trong cơ cấu xã hội. Các trường đại học hiện đại phải nhận thức được nhiệm vụ xã hội của mình, phát huy chức năng phục vụ xã hội của mình trên những lĩnh vực khác nhau; *hai là*, hình thành “cơ chế nhất thể hóa dạy học, nghiên cứu khoa học và sản xuất”. Nhất thể hóa dạy học, nghiên cứu khoa học và sản xuất là sản phẩm của cải cách và phát triển GDĐH trên thế giới hiện nay, là yêu cầu cao nhất và mới nhất của kinh tế tri thức đối với chức năng và tác dụng của trường đại học; *ba là*, thúc đẩy giáo dục các cấp. GDĐH trong giai đoạn đầu chỉ giới hạn ở xã hội hóa nhân tài, dần mở rộng sang xã hội hóa ở các giai đoạn, thúc đẩy tái giáo dục đối với nhiều đối tượng trong xã hội làm cho thế kỷ XXI trở thành

một xã hội học tập hóa. GDĐH ở Trung Quốc thế kỷ XXI sẽ được định vị và xây dựng trong hệ thống lớn giáo dục mở rộng xã hội hóa⁽⁷⁾.

II. THỰC TIỄN PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC ĐẠI HỌC, BỒI DƯỠNG NHÂN TÀI TRONG 10 NĂM ĐẦU THẾ KỶ 21

1. Các trường đại học đổi mới về tổng thể

Kể từ giữa những năm 1990, các trường đại học ở Trung Quốc đã tiến hành cải cách hệ thống trường học và đi sâu chuyển dịch cơ cấu hành chính nội bộ. Đội ngũ lãnh đạo và các giáo viên hàng đầu được qui hoạch, đặc biệt là các giáo viên trẻ, sắp xếp hợp lý đội ngũ giáo viên, nâng cao chất lượng quản lý nhà trường, đi sâu cải cách giảng dạy, tối ưu hóa chương trình giảng dạy, thúc đẩy sự phát triển toàn diện của sinh viên về đạo đức, trí tuệ, thể chất. Nhiều trường đại học ở Trung Quốc đã bắt đầu nhấn mạnh đến việc gắn lý thuyết với thực tiễn. Một số trường đại học lớn đang từng bước thực hiện loại hình giảng dạy tư vấn (Advisory Teaching), ở đó chuyên gia tư vấn sẽ thuyết trình những chỉ dẫn khoa học cho sinh viên, còn sinh viên tiếp thu và học cách truyền cảm hứng. Giảng viên chuẩn bị bài giảng dưới hình thức thảo luận và gợi mở vấn đề cho người học suy nghĩ, từ đó khơi dậy sáng kiến và lòng nhiệt tình của sinh viên. Một số trường còn mở thêm các chuyên ngành mới, mở các khóa học mới, với cách thức giảng dạy mới là các phân cấu thành của cách thức quản lý giảng dạy hiện nay. Thêm vào đó, Bộ Giáo dục Trung Quốc cũng đã đưa ra

một số yêu cầu khác để nâng cao chất lượng giảng dạy, như đổi mới cập nhật sách giáo khoa cũng như tư liệu giảng dạy các khóa học, đa dạng hoá cách giảng dạy...v.v.

Bên cạnh đó, các trường từng bước xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ cho việc giảng dạy, nghiên cứu, thí nghiệm, các dịch vụ công cộng, hoàn thiện các tiêu chuẩn về hệ thống thông tin để đánh giá chất lượng, đảm bảo độ tin cậy trong việc đánh giá tốt nghiệp tiến sĩ, thạc sĩ và cử nhân; đẩy mạnh hợp tác giữa các trường đại học với các cấp chính quyền Trung ương và địa phương, với các doanh nghiệp và hợp tác giữa các trường đại học với nhau, tăng cường trao đổi và hợp tác quốc tế, mở rộng giáo dục đại học sử dụng tiếng Trung Quốc trên toàn cầu.

2. Mở rộng qui mô các trường đại học

Căn cứ theo tin tức trang web của Bộ Giáo dục Trung Quốc, các trường đại học trên cả nước từ năm 1998 có 1022 trường đến năm 2008 đã tăng lên 2263 trường, tỷ lệ tăng trưởng vượt quá 120%. Trong đó, các trường đại học địa phương từ năm 1988 là 759 trường cho đến năm 2008 tăng lên 2152 trường. Số lượng sinh viên chính qui thuộc các trường đại học địa phương năm 1998 là 2,285 triệu đến năm 2008 tăng lên đến 18,505 triệu, tốc độ tăng trưởng gấp 7 lần⁽⁸⁾. Theo thống kê, số lượng sinh viên tốt nghiệp đại học năm 2000 trên cả nước có 1,07 triệu. Năm 2003, số lượng sinh viên tốt nghiệp đại học tăng đột biến lên tới 2,12 triệu, tới năm 2009 lên tới 6,11 triệu, đến năm 2010 tăng lên là 6,3 triệu⁽⁹⁾.

Trước năm 1998, số lượng chiêu sinh cho thấy, các trường đại học trong cả nước mỗi năm tăng trưởng rất chậm. Năm 1999, tỷ lệ mở rộng chiêu sinh đạt 47%, lên tới 1,6 triệu, 3 năm tiếp theo tốc độ tăng trưởng lần lượt là 25%, 17%, 10%, đến năm 2009, số lượng chiêu sinh của các trường đại học đã lên đến 6,29 triệu, tăng gần 5 lần so với năm 1998.

Các trường đại học mở rộng chiêu sinh, tỷ lệ nhập học từ chỗ ban đầu của cả nước chỉ là 5% hiện nay đã lên tới 27%, qui mô GDĐH đã có những thay đổi mang tính lịch sử. Ngay từ những năm 2002, Chính phủ Trung Quốc đã dùng thời gian 3 năm để hoàn thành mục tiêu đưa các trường đại học bước vào giai đoạn đại chúng hóa, trong khi các nước Tây Âu phải cần đến 20-30 năm hoặc dài hơn nữa để thực hiện sự thay đổi này. Hiện nay có vào được đại học hay không không còn là nỗi lo của các bậc phụ huynh và học sinh, điều mà họ quan tâm hơn là có thể vào được những trường đại học tốt hay không. Hơn nữa, họ không chỉ có duy nhất con đường vào các trường đại học trong nước, mà ngày càng có nhiều học sinh của Trung Quốc đã tìm cơ hội học tốt hơn ở các trường đại học khác trên thế giới, thậm chí nhiều học sinh du học ngay từ cấp phổ thông⁽¹⁰⁾.

Thêm vào đó, các trường đại học cũng nhận thức rằng, tốt nghiệp đại học không phải là điểm cuối của GDĐH. Từ năm 1981, chế độ học vị đã qui định, sau khi tốt nghiệp đại học, sinh viên có thể tiếp tục được đào tạo sau đại học gọi là đào tạo nghiên cứu sinh (NCS), bao gồm 2 bậc: NCS thạc sĩ, NCS tiến sĩ và nhiệm vụ đào

tạo sau đại học này càng được quan tâm hơn trong thời đại của kinh tế tri thức hiện nay. Năm 2010, số lượng thí sinh tham gia thi NCS thạc sĩ lên tới 1,4 triệu người, so với năm 2009 tăng 160 nghìn người, mở ra kỷ lục mới trong lịch sử. Trong năm này, qui mô chiêu sinh có mặt bằng như năm 2009, kế hoạch chiêu sinh là 465 nghìn học viên, so với tỷ lệ đăng ký thi tương đương 3 lấy 1⁽¹¹⁾. Số lượng được cấp học vị tiến sĩ tới năm 2010 là hơn 10 nghìn, và theo dự báo từ số lượng NCS Thạc sĩ thi đến năm 2020 Trung Quốc sẽ có khoảng 88.570 tiến sĩ, trong khi theo báo cáo thống kê giáo dục của Mỹ năm 2009 dự tính năm 2019 nước này mới có khoảng 90.400 nghìn tiến sĩ⁽¹²⁾. Đây cũng là một trong những mục tiêu Trung Quốc tăng cường phát triển lượng nhân tài nhằm thể hiện ưu thế cạnh tranh trí lực trên thế giới.

3. Đào tạo các nhà khoa học đầu ngành, không ngừng phát triển đội ngũ nhân tài kỹ thuật

Một số các viện nghiên cứu trong các trường đại học đã đặc biệt coi trọng phát triển lĩnh vực nghiên cứu trọng điểm, tăng cường khả năng đào tạo các chuyên gia, các nhà nghiên cứu trình độ cao trong các lĩnh vực khoa học và công nghệ. Họ đã cân nhắc, bổ nhiệm nhiều cán bộ trẻ vào những chức vụ xứng đáng, thành lập các quỹ làm phần thưởng cho các học giả trẻ tuổi, thực hiện các chính sách thu hút nhân tài, như: không chỉ đảm bảo điều kiện sống và làm việc mà còn tạo cơ hội rèn luyện, nâng cao trong các trường nổi tiếng hoặc tại các viện nghiên cứu ở nước

ngoài...v.v để giữ nhân tài theo đuổi nghề của mình, khuyến khích họ nỗ lực nghiên cứu, phấn đấu để có được kết quả nghiên cứu và nhanh chóng chuyển những thành quả nghiên cứu đó thành sức sản xuất.

Trong những năm gần đây, đội ngũ nhân tài khoa học kỹ thuật không ngừng phát triển và duy trì ở mức tăng trưởng ổn định. Đến cuối năm 2009, các đơn vị sự nghiệp, các doanh nghiệp kinh tế công hữu tổng cộng có khoảng 23,21 triệu người trong 5 chuyên ngành kỹ thuật là: Nhân viên kỹ thuật công trình, nhân viên kỹ thuật nông nghiệp, nhân viên nghiên cứu khoa học, nhân viên kỹ thuật y tế, nhân viên giáo dục. Đồng thời, đầu tư cho phát triển nhân lực khoa học kỹ thuật cũng không ngừng được tăng lên. Theo thống kê, kinh phí đầu tư cho phát triển nghiên cứu và thực nghiệm trên toàn quốc năm 2010 là 698 tỷ NDT, chiếm 1.75% GDP cả nước. Con số đầu tư này ước tính vượt Đức, đứng vị trí thứ 3 trên thế giới. Hiện nay, Trung Quốc đã trở thành nước lớn có nguồn nhân lực khoa học kỹ thuật đứng đầu thế giới⁽¹³⁾.

4. Xây dựng các trường đại học đẳng cấp quốc tế - Chiến lược quan trọng thúc đẩy phát triển GDĐH, bồi dưỡng nhân tài

Ngày 4-5-1998, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Giang Trạch Dân khi tham dự lễ kỷ niệm trường Đại học Bắc Kinh tròn 100 năm đã phát biểu, đưa ra mục tiêu xây dựng các trường đại học đẳng cấp quốc tế: *“Trường Đại học của chúng ta phải trở thành đội quân hùng mạnh trong chiến lược khoa giáo hưng quốc”, “Để thực hiện*

hiện đại hóa, chúng ta phải làm thế nào để có được một loạt các trường đại học có trình độ tiên tiến thế giới. Những trường đại học thế này phải là cái nôi bồi dưỡng và đào tạo nhân tài mang tính sáng tạo có tố chất cao, là tuyến đầu trong nhận thức thế giới mới,...". Trong Quyết định của Quốc vụ viện Trung Quốc về việc “*Đi sâu cải cách toàn diện thúc đẩy giáo dục tố chất*” vào tháng 6 năm 1999 cũng đã nêu lên việc cần phải “*xây dựng các trường đại học và ngành khoa học trọng điểm đã được nêu ra đứng trong hàng ngũ các trường bậc nhất có trình độ tiên tiến trên thế giới*”⁽¹⁴⁾. Với mục tiêu đó, Trung Quốc đã chính thức triển khai những chương trình hành động nhằm xây dựng các trường đại học đẳng cấp quốc tế căn cứ theo tiêu chuẩn của các trường đại học được đánh giá là hàng đầu thế giới, từ đó áp dụng những biện pháp hữu hiệu, nâng cao chất lượng dạy và học, trình độ nghiên cứu khoa học cũng như trình độ quản lý.

Từ nửa cuối những năm 1990, việc xếp hạng các trường đại học đã trở thành phổ biến ở Trung Quốc. Việc đánh giá, xếp hạng này là một cuộc tranh đua để nâng cao chất lượng đào tạo của mỗi trường, góp phần thúc đẩy nhanh quá trình xây dựng các trường đại học đẳng cấp quốc tế. Trên thực tế, có rất nhiều cách đánh giá của các tổ chức khác nhau và dựa trên nhiều tiêu chí khác nhau như: số sinh viên theo học, số các sản phẩm, công trình khoa học được công bố rộng rãi trên trường quốc tế, số sinh viên quốc tế theo học, số khoa chuyên ngành học mang tính quốc tế, mức chi tiêu

cho hoạt động của thư viện..., tất cả các nhân tố này tạo ra uy tín quốc tế của một trường đại học. Trong “*Báo cáo nghiên cứu đánh giá các trường đại học năm 2010 của Trung Quốc*”. Điều đáng chú ý là Tổ nghiên cứu đề tài về đánh giá các trường đại học của Mạng Hội các trường đại học đã đi đầu cả nước tiến hành xếp hạng sao cho các trường đại học trong nước, trong đó có các trường đại học của Hồng Kông và Ma Cao. Danh sách xếp hạng sao của các trường đại học dựa trên cơ sở chất lượng nhân tài và chất lượng sản phẩm nghiên cứu khoa học, là đánh giá phân cấp trình độ tổ chức dạy và học cũng như thành tựu tổ chức dạy và học, tiêu chuẩn đánh giá nhấn mạnh ở trình độ giáo viên, chất lượng sinh viên tốt nghiệp và thành quả nghiên cứu khoa học. Kết quả đánh giá xếp hạng 6 sao là cao nhất và thấp nhất là 1 sao. Năm này chỉ đưa ra kết quả đánh giá các trường đại học từ 3 sao trở lên. Trong đó, có 8 trường cấp 6 sao, 19 trường cấp 5 sao, 26 trường cấp 4 sao, 45 trường cấp 3 sao. Nổi bật nhất vẫn là trường Đại học Bắc Kinh, Thanh Hoa và Đại học Hồng Kông... được vinh dự đứng vào các trường đại học 6 sao của Trung Quốc.

Theo những căn cứ đánh giá xếp hạng trong nước và thế giới nhiều năm nay cho thấy, Trung Quốc (không kể các trường của Hồng Kông) có 2 trường là *Đại học Bắc Kinh* và *Đại học Thanh Hoa* đã liên tục được đánh giá cao. Tính đến thời điểm hiện nay, theo công bố mới nhất của tạp chí đánh giá chất lượng các trường đại học có uy tín “Times Higher Education” thì

trong danh sách 100 trường đại học đứng đầu thế giới, *Đại học Bắc Kinh* đứng thứ 35 và *Đại học Thanh Hoa* đứng thứ 43⁽¹⁵⁾.

III. MỘT VÀI Ý KIẾN ĐÁNH GIÁ

Trong suốt hơn 10 năm qua, công cuộc phát triển GDĐH ở Trung Quốc đã giành được những thành tựu đáng kể. Các trường đại học đã thực sự trở thành cái nôi bồi dưỡng nhân tài, đảm nhận bồi dưỡng nhân tài có tố chất cao đáp ứng nhu cầu cấp thiết trong quá trình phát triển kinh tế xã hội của Trung Quốc, có tác động rất lớn tới sự phát triển của nền giáo dục Trung Quốc nói riêng và sự phát triển trên mọi lĩnh vực của nước này nói chung. Giờ đây, đội ngũ cán bộ cốt cán, tài năng trong các ngành các nghề chủ yếu đều là các sinh viên tốt nghiệp từ các trường đại học, tạo nên một bầu không khí coi trọng tri thức trong xã hội Trung Quốc. Ngày càng có nhiều những thành tựu khoa học kỹ thuật to lớn có ảnh hưởng sâu rộng, những bài luận văn nghiên cứu được đứng hàng đầu trên thế giới. *Cụ thể như*: Phóng thành công vệ tinh thăm dò mặt trăng “Hằng Nga” số 1 và số 2, làm cho Trung Quốc bước vào lĩnh vực thăm dò khám phá không gian; nghiên cứu chế tạo thành công máy vi tính siêu cấp triệu tỷ lần, chứng tỏ Trung Quốc là nước có lịch sử phát minh công cụ tính toán tốc độ nhanh nhất, kỹ thuật cấy trồng giống lúa nước lại một lần nữa có những đột phá, vắc xin phòng cúm A H1N1 lần đầu tiên được sản xuất,...v.v. Ngày 1 tháng 11 vừa qua, Trung Quốc phóng thành công Thần Châu số 8 tạo tiền đề cho Bắc Kinh xây dựng trạm không

gian của riêng mình vào năm 2020. Khi đó, Trung Quốc sẽ là nước thứ 3 xây dựng được trạm vũ trụ. Tất cả những thành tựu này không chỉ góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội của Trung Quốc, mà còn đóng góp cho cả nền văn minh nhân loại trên thế giới ngày nay.

Tuy nhiên, xu hướng phát triển GDĐH, bồi dưỡng nhân tài của Trung Quốc cũng đang đứng trước nhiều khó khăn đó là: Đại chúng hóa GDĐH ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục; mở rộng qui mô đào tạo dẫn đến trình độ không đồng đều, tạo áp lực việc làm đối với sinh viên tốt nghiệp, tỷ lệ sinh viên làm việc trái ngành nghề đào tạo rất cao, tỷ lệ thất nghiệp gia tăng; quốc tế hóa GDĐH dẫn đến “chảy máu chất xám”, và trên thực tế, Trung Quốc vẫn thiếu những nhân tài mang tính sáng tạo...v.v.

Năm 2011 là năm mở đầu Quy hoạch thời kỳ 5 năm lần thứ 12, cũng là năm then chốt thực hiện “Chương yếu qui hoạch cải cách và phát triển giáo dục trung và dài hạn giai đoạn 2010-2020” của Trung Quốc. Chương yếu đã chỉ rõ, nâng cao chất lượng GDĐH là nhiệm vụ nòng cốt để phát triển giáo dục đại học, là yêu cầu cốt lõi để xây dựng cường quốc về giáo dục đại học; các trường đại học phải nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, cụ thể: Đổi mới phương thức đào tạo nhân tài, nâng cao trình độ nghiên cứu khoa học, tăng cường năng lực phục vụ xã hội, tối ưu hóa kết cấu mang đặc sắc Trung Quốc⁽¹⁶⁾.

Tóm lại, Trung Quốc sẽ còn phải nỗ lực hơn nữa để tiến hành thực hiện cải tổ GDĐH; chú trọng đến chất lượng giáo dục

đào tạo; xác định và thực hiện phương hướng phát triển GDĐH để bồi dưỡng nhân tài sao cho phù hợp với tình hình đất nước.

CHÚ THÍCH:

(1) Xem thêm: *Những khó khăn và thách thức mà giáo dục sẽ đối mặt trong tương lai*---- Tập luận văn của Hội nghiên cứu quốc tế về Hướng tới giáo dục trong thế kỷ XXI, trang 37

(2) Phan Mậu Nguyên, Vương Vĩ Kiên: *Giáo dục đại học của bậc đại học* – Nhà xuất bản Phúc Kiến, năm 1995, trang 133

(3), (4), (5), (7) *Xu hướng phát triển giáo dục đại học của Trung Quốc thế kỷ XXI* <http://www.csscipaper.com/edu/gaodengjiaoyuqianyan/76375.html>

(6) *Phát triển tư tưởng giáo dục bậc đại học* http://www.edu.cn/gj30years_8139/20090605/t20090605_382379_5.shtml

(8), (10) *Nhìn lại 10 năm GDĐH thực hiện mở rộng qui mô* http://www.edu.cn/gao_jiao_news_367/20110104/t20110104_565988.shtml

(9) <http://beidaren.net/home/space.php?uid=4&do=blog&id=1226>

(11) Tin tức điều tra thành tích thi NCS các địa phương trên toàn quốc <http://edu.sina.com.cn/kaoyan/2010-0122/1120234680.shtml>

(12) <http://theory.workercn.cn/c/2011/01/11/110111073819215340023.html>

(13) Thành quả phát triển khoa học kỹ thuật phong phú http://www.stats.gov.cn/tjfx/ztfx/sywcj/t20110311_402709774.htm

(14) Xây dựng các trường và các khoa trọng điểm có trình độ cao http://www.edu.cn/gj30years_8139/20090610_383363_1.shtml

(15) Danh sách 100 trường đại học hàng đầu thế giới năm 2011 được công bố <http://cphud.vn/index.php/co-so-dao-tao/h-khoa-hc-xh-a-nv/1461-bng-xp-hng-nm-2011-danh-sach-200-trng-i-hc-hang-u-th-gii-c-cong-b>

(16) <http://www.31huiyi.com/event/22429/>

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Xu hướng phát triển giáo dục đại học của Trung Quốc thế kỷ 21* <http://www.csscipaper.com/edu/gaodengjiaoyuqianyan/76375.html>

2. *Phát triển tư tưởng giáo dục bậc đại học* http://www.edu.cn/gj30years_8139/20090605/t20090605_382379_4.shtml

3. PGS.TS Phạm Thái Quốc: *Đổi mới mô hình đào tạo đại học và xây dựng các trường đại học đẳng cấp quốc tế*, - Tạp chí Nghiên cứu Trung Quốc số 3 -2010.

4. *Nhìn lại 10 năm GDĐH thực hiện mở rộng qui mô* http://www.edu.cn/gao_jiao_news_367/20110104/t20110104_565988.shtml

5. *Tin tức điều tra thành tích thi NCS các địa phương trên toàn quốc* <http://edu.sina.com.cn/kaoyan/2010-01-22/1120234680.shtml>

6. *Xây dựng các trường và các ngành khoa học trọng điểm có trình độ cao* http://www.edu.cn/gj30years_8139/20090610_383363_1.shtml

8. *Thành quả phát triển khoa học kỹ thuật phong phú* http://www.stats.gov.cn/tjfx/ztfx/sywcj/t20110311_402709774.htm

9. Tin công bố “*Bảng xếp hạng các trường đại học Trung Quốc*” của Mạng Hội các trường đại học và Báo Nhân tài thế kỷ 21 ngày 06/01/2010

10. *Danh sách công bố 100 trường đại học hàng đầu thế giới năm 2011* <http://cphud.vn/index.php/co-so-dao-tao/h-khoa-hc-xh-a-nv/1461-bng-xp-hng-nm-2011-danh-sach-200-trng-i-hc-hang-u-th-gii-c-cong-b>

11. <http://theory.workercn.cn/c/2011/01/11/110111073819215340023.html>

12. <http://beidaren.net/home/space.php?uid=4&do=blog&id=1226>

13. <http://www.31huiyi.com/event/22429/>

